TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 30/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Như Hải
2. Ông Phùng Văn Thị

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Cao Xuân H1 (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 29 tháng 11 năm 1965 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu P, xã Đ2, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Cao Văn B (đã chết) và bà Hà Thị D (đã chết); vợ: Đỗ Thị Diên H2, sinh năm 1969; con: 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: có 01 tiền án. Bản án số: 09/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt Cao Xuân H1 18 tháng cải tạo không giam giữ, về tội: "Đánh bạc". Đến nay, Cao Xuân H1 chưa chấp hành xong; Tiền sự: Không; Nhân thân: 02 (Hai). Bản án số: 39/2014/HSST ngày 28/08/2014 xử phạt Cao Xuân H1 12.000.000 đồng, về tội: "Đánh bạc", đã thi hành xong. Bản án số: 80/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt Cao Xuân H1 13 tháng cải tạo không giam giữ về tội: "Đánh bạc". Cao Xuân H1 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lê Quang H3 (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 01 tháng 10 năm 1966 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ1, xã Đ2, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê H4, sinh năm 1946 và bà Cao Thị H5 (đã chết); vợ: Lê Thị T, sinh năm 1973; con: 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 (Một). Ngày 31/08/2020, UBND huyện Thanh Ba ra quyết định xử phạt hành chính số 2526/QĐ-UBND, xử phạt Lê Quang H3 20.000.000 đồng về hành vi *"Làm chủ lô, đề"*. Lê Quang H3 đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Hà Văn H6 (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 21 tháng 01 năm 1975 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ3, xã Đ2, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Tiến Đ (đã chết) và bà Vũ Thị N (đã chết); vợ: Cao Thị T, sinh năm 1982; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Lê Duy K (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 02 tháng 5 năm 1967 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Hà Thị V (đã chết); vợ Hà Thị H, sinh năm 1970; có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Hà Văn H8 (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 03 tháng 12 năm 1979 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn X, sinh năm 1934 và bà Hà Thị V, sinh năm 1936; vợ: Lê Thị Thu H9, sinh năm 1981; con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 (Một). Ngày 21/10/2022 bị Công an huyện Thanh Ba xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng. Hà Văn H8 đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Hà Văn H10 (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 06 tháng 9 năm 1965 tại huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ4, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn D (đã chết) và bà Hà Thị N (đã chết); vợ: Cao Thị Thanh H11, sinh năm 1974; con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 (Một). Bản án số: 95/ST-HS ngày 13/9/1997, Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Hà Văn H10 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội: "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Hà Văn H10 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hà Quý L, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Khu Đ2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Khu Đ2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 23/01/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà ở của gia đình bị cáo Lê Quang H3, sinh năm 1966 thuộc khu Đ2, xã Đ1, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ đang diễn ra hành vi đánh bạc, tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ phối hợp cùng chính quyền địa phương xã Đỗ Sơn, huyện Thanh Ba có mặt tại nhà ở của bị cáo Lê Quang H3 để tiến hành kiểm tra. Tại gian buồng ngủ ở tầng 2 nhà của gia đình bị cáo Lê Quang H3, tổ công tác bắt quả tang 05 đối tượng gồm: Cao Xuân H1, sinh năm 1965, trú tại khu P, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Hà Văn H6, sinh năm 1975, trú tại khu Đ3 , xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Lê Duy K sinh năm 1967, trú tại khu Đ2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Hà Văn H, sinh năm 1965, trú tại khu Đ4, xã Đ4, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Hà Văn H8, sinh năm 1979, trú tại khu Đ1 , xã Đ2, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền. Ngoài 05 đối tượng trên còn có Lê Quang H3, sinh năm 1966, trú tại khu Đ2, xã Đ2, huyện T, tỉnh Phú Thọ và Hà Quý L, sinh năm 1959, trú tại khu 2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Ngay tại nơi kiểm tra, Lê Quang H3 thừa nhận bản thân vừa tham gia đánh bạc

cùng các đối tượng nêu trên nhưng tại thời điểm kiểm tra thì Lê Quang H3 đã dừng không chơi nữa; Hà Quý L khai nhận chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc.

Quá trình bắt quả tang, tổ công tác đã thu giữ tại chiếu bạc các đồ vật gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.660.000 đồng (số tiền này bao gồm cả tiền dưới chiếu và tiền hồ trong vỏ hộp sữa kim loại trên chiếu); 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài, có một mặt hoa văn màu xanh; 01 (một) chiếc chiếu cói, hình chữ nhật có nhiều hoa văn màu đỏ, kích thước (2,0 x 1,6) mét; 01 (một) chiếc vỏ chăn màu rằn ri bộ đội, kích thước (2,2 x 1,6) mét; 01 (một) chiếc vỏ hộp bằng kim loại nền ngoài màu trắng, có in dòng chữ "ALPHA LIPID" màu vàng, đường kính 10cm, chiều cao 15cm. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc các đồ vật, tài sản cụ thể: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A51, màu bạc, số IMEI 1: 354595388065329, số IMEI 2: 355078748065320, gắn sim số thuê bao 0981407718 đã qua sử dụng và 230.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của Lê Quang H3; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J6, màu đen, số IMEI1: 352812105265948, số IMEI2: 352813105265946, gắn sim số thuê bao 0335533695 của Cao Xuân H1; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A54, màu đen, số IMEI1: 354106241930889, số IMEI2: 355594751930887, gắn sim số thuê bao 0363981388 và sim số 0353141975 của Hà Văn H6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu vàng đồng, số IMEI1: 355021104273625, số IMEI2: 355022104273623, gắn sim số thuê bao 0367527208 đã qua sử dụng của Lê Duy K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 1: 354275382954204, gắn sim số thuê bao 0348334944 đã qua sử dụng và 1.500.000 đồng của Hà Văn H10; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 20 5G, màu hồng, số IMEI: 355347582494486, gắn sim số thuê bao 0984681699, mật khẩu mở khoá màn hình "197912", đã qua sử dụng Hà Văn H8; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14, màu bạc, số IMEI 1: 357368582897328, số IMEI 2: 357497682897324, gắn sim số thuê bao 0365990419, đã qua sử dụng và số tiền 830.000 đồng của Hà Quý L. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Thanh Ba để làm việc theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Cao Xuân H1, Hà Văn H10, Hà Văn H8 đều khai nhận như sau: Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 23/01/2023 Lê Quang H3 sử dụng điện thoại gắn thẻ sim 0981.407.718 gọi điện cho Hà Văn H6, Hà Văn H10 và sử dụng ứng dụng zalo trên điện thoại gọi cho

Lê Duy K, Cao Xuân H1, Hà Văn H8 để rủ 05 đối tượng này đến nhà Hợp ở khu Đ2, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ đánh sâm các cược được thua bằng tiền. Tất cả đều đồng ý. Sau đó Hà Văn H6, Lê Duy K, Cao Xuân H1 và Hà Văn H8 đến nhà Lê Quang H3 trước. Cả nhóm ngồi chơi uống nước đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày thì Lê Quang H3 rủ tất cả mọi người lên trên gian phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Hợp để đánh bạc dưới hình thức đánh sâm bằng tiền. Khi cả nhóm lên phòng, Lê Quang H1 lấy 01 chiếc chiếu cói của gia đình trải xuống mặt nền đá hoa phòng ngủ rồi lấy chiếc vỏ chăn màu rằn ri bộ đội ở trên giường ngủ trải lên trên mặt chiếu cói và lấy ra một bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài chuẩn bị sẵn từ trước đó để lên bề mặt chiếc chăn để chuẩn bị đánh bạc. Trước khi đánh bạc, Cao Xuân H1 có vay của Lê Quang H3 200.000 đồng để đánh bạc, từng người cũng bỏ tiền ra chiếu để đánh bạc. Tất cả cùng thống nhất nếu ai sâm bỏ ra 50.000 đồng để vào 01 hộp sữa màu trắng do Lê Quang H3 chuẩn bị từ trước để sau khi kết thúc cuộc đánh bạc sẽ chuyển cho Lê Quang H3 do H3 đã chuẩn bị công cụ và địa điểm đánh bạc. Lê Quang H3 là chủ nhà là người chia ván đầu tiên để đánh bài và cũng là người đánh trước. Đánh bạc được 03 ván thì Hà Văn H10 đến. Lê Quang H3 hỏi Huy: "*Mày có chơi không"*, ý của Lê Quang H3 hỏi H10 có tham gia đánh bạc cùng mọi người không? H10 đồng ý và trả lời: "*Có*", Lê Quang H3 đứng dậy và bảo với Huy: "*Thế mày chơi đi"*. Huy ngồi xuống và bỏ tiền ra chiếu bạc để đánh bạc cùng mọi người. Quá trình đánh bạc Cao Xuân H1 thua bạc hết tiền nên tiếp tục vay của Lê Quang H3 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc tiếp. Trong quá trình đánh bạc thì có Hà Văn H6 sâm được 02 ván bạc, K sâm được 02 ván bạc và H10 sâm được 01 ván bạc, tất cả đều tự trích ra số tiền 50.000 đồng/01 ván sâm bỏ vào chiếc vỏ hộp sữa bằng kim loại để tại chiếu bạc được tổng số tiền là 250.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày thì Hà Quý L đến ngồi phía sau giữa K và H10 xem mọi người đánh bạc, L không tham gia chơi. Cả nhóm đánh bạc đến đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thanh Ba cùng chính quyền địa phương xã Đỗ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ tài liệu, vật chứng như đã nêu trên.

Về cách thức đánh bạc và tỷ lệ cá cược thắng thua các bị cáo đều khai nhận đánh bạc bằng hình thức đánh "Sâm" cá cược được thua bằng tiền và thống nhất sử dụng bộ bài gồm 52 quân bài tú lu khơ có đủ các chất rô, cơ, tép, bích rồi chia cho mỗi người chơi 10 quân bài bất kỳ. Sau đó người chơi bạc lên bài, khi lên bài xong tùy vào bài của mình người chơi có quyền hô sâm, có hai người hô sâm cùng lúc thì ưu tiên người thắng ván bạc trước sâm trước. Nếu người hô sâm đánh hết bài mà không ai chặn được thì những người còn lại mỗi người phải trả cho người sâm 200.000 đồng; trường hợp bị chặn (bắt) sâm thì

người bị bắt sâm mất cho người chặn sâm 800.000 đồng. Nếu không ai hô sâm thì người nhất ván trước được quyền đánh đầu tiên, những người còn lại đánh theo chiều kim đồng hồ, ai không đánh được lá bài nào thì gọi là treo, ai có tứ quý (bốn quân bài giống nhau) thì chặn được "2" bài ai bị chặn 2 phải trả cho người chặn được 2 là 150.000 đồng. Khi người đầu tiên đánh hết bài trước (gọi là nhất) thì bài ai bị treo trả cho người nhất 150.000 đồng, những người còn lại đếm lá bài của mình chưa đánh được nhân với 5.000 đồng /01 lá bài trả cho người về nhất. Người nhất sẽ chia bài và được quyền ưu tiến đánh trước ở ván tiếp theo.

Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc, cụ thể như sau: Lê Quang H3 có khoảng 1.000.000 đồng, bỏ ra tất cả để đánh bạc. Quá trình đánh bạc H3 có cho H8 vay 400.000 đồng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang H3 còn lại 230.000 đồng để trong người, số tiền này H3 khai nhận vẫn sẽ tiếp tục cho những người khác vay đánh bạc nếu như ai có nhu cầu. Cao Xuân H1 không có tiền, vay được 400.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi bị bắt H1 vẫn để toàn bộ số tiền này trên chiếu do đang hoà bạc. Hà Văn H6 có 670.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bac. Quá trình đánh bạc, H6 có sâm được 02 ván bạc nên bỏ vào vỏ hộp sữa bằng kim loại tại chiếu bạc 100.000 đồng. Khi bị phát hiện H6 còn 600.000 đồng tiền để tại chiếu bạc. Lê Duy K có số tiền 1.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K có sâm được 02 ván bạc và bỏ vào vỏ hộp sữa bằng kim loại tại chiếu bạc 100.000 đồng. Khi bị phát hiện K còn 1.080.000 đồng để tại chiếu bạc. Hà Văn H10 khai có 2.500.000 đồng nhưng chỉ bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc. Số tiền 1.500.000 đồng còn lại H10 cất trên người và xác định nếu thua hết tiền sẽ đứng dậy và không sử dụng số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc H10 có sâm được 01 ván bạc nên bỏ vào thùng sữa tại chiếu bạc 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang H10 đang thắng bạc, trên chiếu còn 2.170.000 đồng. Hà Văn H8 có 1.300.000 đồng và đã sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, H8 đang thua bạc còn 1.160.000 đồng trên chiếu. Trước khi tham gia đánh bạc Lê Quang H3 khai nhận không nhớ chính xác số tiền bỏ ra trước khi đánh bạc, chỉ nhớ khoảng 1.000.000 đồng, các đối tượng đều khai nhận khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang thì thu tại chiếu số tiền: 5.660.000 đồng.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản tạm giữ, kết quả điều tra đã xác định:

- *Đối với:* Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.660.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài, có một mặt hoa văn màu xanh, 01 chiếc chiếu cói, hình chữ nhật có nhiều hoa văn màu đỏ, kích thước (2,0 x 1,6) mét, 01 chiếc vỏ

chăn màu rằn ri bộ đội, kích thước (2,2 x 1,6) mét, 01 chiếc vỏ hộp bằng kim loại nền ngoài màu trắng. Đây số tiền và công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc.

- Đối với tài sản tạm giữ:

+ 06 (Sáu) chiếc điện thoại bị thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A51, màu bạc, gắn sim số thuê bao 0981407718 của Lê Quang Hợp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J6, màu đen, gắn sim số thuê bao 0335533695, điện thoại có nhiều vết nứt, vỡ màn hình không rõ hình dạng của Cao Xuân H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A54, màu đen, gắn sim số thuê bao 0363981388 và sim số 0353141975 của Hà Văn H6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu vàng đồng, là của Lê Duy K, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, gắn sim số thuê bao 0348334944 là của Hà Văn H10; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 20 5G, màu hồng, gắn sim số thuê bao 0984681699 của Hà Văn H8 là những chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân và đã dùng để liên lạc rủ nhau đi đánh bạc trong ngày 23/01/2024.

+ Số tiền 230.000 đồng thu giữ trên người của Lê Quang H3 là tiền của H3 ban đầu dùng để đánh bạc, sau đó khi đứng dậy trước không chơi nữa nhưng H3 vẫn có mục đích cho các con bạc vay số tiền trên nếu khi có nhu cầu.

+ Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ trên người Hà Văn H10 và số tiền 830.000 đồng thu giữ của Hà Quý L không liên quan đến hành vi đánh bạc bị bắt quả tang ngày 23/01/2024.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14, màu bạc, gắn sim số thuê bao 0365990419 là chiếc điện thoại di động của Hà Quý L, không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho L.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTB ngày 20 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố các bị cáo Cao Xuân H1, Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều

52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cao Xuân H1.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Văn H6, Lê Duy K.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Văn H10.

Tuyên bố các bị cáo Cao Xuân H1, Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10 phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H1 từ 09 (Chín) tháng tù giam đến 12 (Mười hai) tháng tù giam. Tổng hợp với Bản án số: 09/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, chấp hành án từ ngày 21/3/2023, tính đến ngày phạm tội (23/01/2024), bị cáo đã chấp hành được 10 (Mười) tháng 01 (Một) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị tạm giữ 09 (Chín) ngày (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024). Tính từ ngày 01/2/2024 đến ngày xét xử (30/5/2024) bị cáo chấp hành 03 (Ba) tháng 29 (Hai mươi chín) ngày. Tổng thời gian bị cáo đã chấp hành là 14 (Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 04 (Bốn) tháng cải tạo không giam giữ, quy đổi 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ = 01 (Một) ngày tù = 01 (Một) tháng 10 (Mười) ngày tù. Buộc bị cáo Cao Xuân H1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 10 (Mười) tháng 10 (Mười) ngày tù đến 13 (Mười ba) tháng 10 (Mười) ngày. Trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024. Bị cáo Cao Xuân H1 còn phải chấp hành từ 10 (Mười) tháng 01 (Một) ngày tù đến 13 (Mười ba) tháng 01 (Một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Quang H3 từ 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Lê Quang H3 còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (Mười một) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H8 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Hà Văn H8 còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (Mười một) tháng 03

(Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H6 từ 07 (Bẩy) tháng cải tạo không giam giữ đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Hà Văn H6 còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ đến 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lê Duy K từ 07 (Bẩy) tháng cải tạo không giam giữ đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Lê Duy K còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ đến 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H10 từ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Hà Văn H10 còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ đến 17 (Mười bẩy) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Quang H6, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 cho UBND xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10 đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do không có thu nhập ổn

định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Xác nhận: Ngày 31/3/2024, Cơ quan điều tra – Công an huyện Thanh Ba đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14, màu bạc, số IMEI1: 35736858289732, số IMEI2: 357497682, gắn sim số 0365990419 cho ông Hà Quý L, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo là phù hợp theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

(*Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 31/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Ba*)

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài, có một mặt hoa văn màu xanh; 01 chiếc vỏ hộp bằng kim loại nền ngoài màu trắng, có in dòng chữ "ALPHA LIPID" màu vàng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng; sim số 0981407718 của Lê Quang H3; sim số 0335533695 của Cao Xuân H1; sim số 363981388, 0353141975 của Hà Văn H6; sim số 0367527208 của Lê Duy K; sim số 0348334944 của Hà Văn H10; sim số 0984681699 của Hà Văn H8 không còn giá trị sử dụng; Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc chiếu cói, hình chữ nhật có nhiều hoa văn màu đỏ, kích thước (2,0m x 1,6m) và 01 chiếc vỏ chăn màu rằn ri bộ đội, kích thước (2,2m x 1,6m) là tài sản của vợ chồng bị cáo Lê Quang H3 và bà Lê Thị T nhưng không đề nghị lấy lại.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền: 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) của bị cáo Lê Quang H3, mục đích bị cáo H3 vẫn tiếp tục để sử dụng đánh bạc.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 06 (Sáu) chiếc điện thoại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A51, màu bạc, số IMEI 1: 35459538806329, số IME 2: 355078748065320 của Lê Quang H3; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J6, màu đen, số IMEI: 352812105265948, số IMEI 2: 352813105265946 của Cao Xuân H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A54, màu đen, số IMEI1: 354106241930889, số IMEI2: 355594751930887của Hà Văn H6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu vàng đồng, số IMEI1: 355021104273625, số IMEI2: 355022104273623 của Lê Duy K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 1: 354275382954204, của Hà Văn H10; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 20 5G, màu hồng, số IMEI: 355347582494486 của Hà Văn H8 là phương tiện các bị cáo liên lạc rủ nhau đánh bạc vào ngày 23/01/2024.

+ Trả lại số tiền: 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng) cho ông Hà Quý L và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị cáo Hà Văn H10 không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo và những người tham gia tố tụng đều nhất trí và không ai có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/01/2024, tại gian phòng ngủ trên tầng 2 nhà của bị cáo Lê Quang H3 ở khu 02, xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Lê Quang H3 cùng với Hà Văn H6, Lê Duy K, Cao Xuân H1, Hà Văn H8, Hà Văn H10 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh sâm được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là: 5.890.000 đồng.

Khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn tham gia chơi với mục đích kiếm lời.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, các bị cáo nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật nên các bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Cao Xuân H1, Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ..."

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương. Vì vậy, đưa các bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Cao Xuân H1 phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi đánh bạc, chưa chấp hành xong nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo không tôn trọng pháp luật, vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt đối với lần phạm tội lần này, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số: 09/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt Cao Xuân H1 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: "Đánh bạc" rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Cao Xuân H1 chấp hành Bản án 09/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 từ ngày 21/3/2023, tính đến ngày phạm tội 23/01/2024, bị cáo đã chấp hành được 10 (Mười) tháng 01 (Một) ngày. Mặc dù bị cáo đã bị tạm giữ 09 (Chín) ngày từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, sau đó bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo được giao cho UBND xã Đỗ Sơn giám sát, giáo dục và đã tiếp tục chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ từ đó đến ngày xét xử. Vì vậy, từ ngày 01/2/2024 đến ngày xét xử (30/5/2024) cần tính cho bị cáo thời gian chấp hành là 03 (Ba) tháng 29 (Hai mươi chín) ngày cải tạo không giam giữ. Tổng thời gian bị cáo đã chấp hành án cải tạo không giam giữ là 14 (Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 04 (Bốn) tháng cải tạo không giam giữ, quy đổi 03 (Ba) ngày cải tạo không giam

giữ = 01 (Một) ngày tù = 01 (Một) tháng 10 (Mười) ngày tù. Buộc bị cáo Cao Xuân H1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 10 (Mười) tháng 10 (Mười) ngày tù đến 13 (Mười ba) tháng 10 (Mười) ngày tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo Lê Quang H3 là người rủ rê các đối tượng đánh bạc đồng thời là người chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi đánh bạc. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Lê Văn H4, có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Làm chủ lô, đề", đã thi hành xong. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có khung hình phạt tù không quá 3 năm nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Bị cáo Hà Văn H8 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Hà Văn X, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc", đã thi hành xong. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có khung hình phạt tù không quá 3 năm nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Các bị cáo Hà Văn H6, Lê Duy K đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khung hình phạt tù không quá 3 năm nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục

các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo Hà Văn H6, Lê Duy K từ 07 (Bẩy) tháng cải tạo không giam giữ đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Bị cáo Hà Văn H10 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", đã thi hành xong. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có khung hình phạt tù không quá 3 năm nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10 đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị phạt một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy, các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Xác nhận: Ngày 31/3/2024, Cơ quan điều tra – Công an huyện Thanh Ba đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14, màu bạc, số IMEI1: 35736858289732, số IMEI2: 357497682, gắn sim số 0365990419 cho ông Hà Quý L, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo là phù hợp theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 31/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Ba)

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài, có một mặt hoa văn màu xanh sử dụng vào việc đánh bạc; 01 chiếc chiếu cói, hình chữ nhật có

nhiều hoa văn màu đỏ, kích thước (2,0 x 1,6) mét; 01 chiếc vỏ chăn màu rằn ri bộ đội, kích thước (2,2 x 1,6) mét; 01 chiếc vỏ hộp bằng kim loại nền ngoài màu trắng, có in dòng chữ "ALPHA LIPID" màu vàng; sim số 0981407718 của Lê Quang H3; sim số 0335533695 của Cao Xuân H1; sim số 363981388, 0353141975 của Hà Văn H6; sim số 0367527208 của Lê Duy K; sim số 0348334944 của Hà Văn H10; sim số 0984681699 của Hà Văn H8.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền: 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) của bị cáo Lê Quang H3, mục đích bị cáo H3 vẫn tiếp tục để sử dụng đánh bạc.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 06 (Sáu) chiếc điện thoại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A51, màu bạc, số IMEI 1: 35459538806329, số IME 2: 355078748065320; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J6, màu đen, số IMEI: 352812105265948, số IMEI 2: 352813105265946 của Cao Xuân H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A54, màu đen, số IMEI1: 354106241930889, số IMEI2: 355594751930887của Hà Văn H6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu vàng đồng, số IMEI1: 355021104273625, số IMEI2: 355022104273623 của Lê Duy K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 1: 354275382954204, của Hà Văn H10; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 20 5G, màu hồng, số IMEI: 355347582494486 của Hà Văn H8 là phương tiện các bị cáo liên lạc rủ nhau đánh bạc vào ngày 23/01/2024.

- Trả lại số tiền: 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng) cho ông Hà Quý L và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị cáo Hà Văn H10 không liên quan đến hành vi đánh bạc.

[7] Đối với ông Hà Quý L, quá trình điều tra xác định ông L chỉ đến nhà bị cáo Lê Quang H3 để chơi và thấy mọi người đang đánh bạc dưới hình thức đánh sâm được thua bằng tiền. Ông L không tham gia đánh bạc nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Ba không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cao Xuân H1.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của

Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Văn H6, Lê Duy K.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Văn H10.

2. Tuyên bố các bị cáo Cao Xuân H1, Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10 phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H1 09 (Chín) tháng tù giam. Tổng hợp với Bản án số: 09/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo đã chấp hành án là 14 (Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 04 (Bốn) tháng cải tạo không giam giữ, quy đổi 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ = 01 (Một) ngày tù = 01 (Một) tháng 10 (Mười) ngày tù. Buộc bị cáo Cao Xuân H1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 10 (Mười) tháng 10 (Mười) ngày tù. Trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Quang H3 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Lê Quang H3 còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H8 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Hà Văn H8 còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H6 07 (Bẩy) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam, bị cáo Hà Văn H6 còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 07 (Bẩy) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01(Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Lê Duy K còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H10 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024), quy đổi 01 (Một) ngày tạm giữ = 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Hà Văn H10 còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H3, Lê Duy K, Hà Văn H10 cho UBND xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ1, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10.

Buộc các bị cáo Lê Quang H3, Hà Văn H8, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H10 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Xác nhận: Ngày 31/3/2024, Cơ quan điều tra – Công an huyện Thanh Ba đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14, màu bạc, số IMEI1: 35736858289732, số IMEI2: 357497682, gắn sim số 0365990419 cho ông Hà Quý Lâm.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 31/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Ba)

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài, có một mặt hoa văn màu xanh sử dụng vào việc đánh bạc; 01 chiếc chiếu cói, hình chữ nhật có nhiều hoa văn màu đỏ, kích thước (2,0 x 1,6) mét; 01 chiếc vỏ chăn màu rằn ri bộ đội, kích thước (2,2 x 1,6) mét; 01 chiếc vỏ hộp bằng kim loại nền ngoài màu trắng, có in dòng chữ "ALPHA LIPID"; sim số 0981407718 của Lê Quang H3; sim số 0335533695 của Cao Xuân H1; sim số 0363981388, 0353141975 của Hà Văn H6; sim số 0367527208 của Lê Duy K; sim số 0348334944 của Hà Văn H10; sim số 0984681699 của Hà Văn H8.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền: 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) của bị cáo Lê Quang H3; 06 (Sáu) chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A51, màu bạc, số

IMEI 1: 35459538806329, số IME 2: 355078748065320 của Lê Quang H3; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J6, màu đen, số IMEI: 352812105265948, số IMEI 2: 352813105265946 của Cao Xuân H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A54, màu đen, số IMEI1: 354106241930889, số IMEI2: 355594751930887của Hà Văn H6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu vàng đồng, số IMEI1: 355021104273625, số IMEI2: 355022104273623 của Lê Duy K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 1: 354275382954204, của Hà Văn H10; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 20 5G, màu hồng, số IMEI: 355347582494486 của Hà Văn H8.

- Trả lại số tiền: 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng) cho ông Hà Quý L và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị cáo Hà Văn H10.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Ba và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Cao Xuân H1, Lê Quang H3, Hà Văn H6, Lê Duy K, Hà Văn H8, Hà Văn H10, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- Chi cục THADS huyện Thanh Ba;
- Công an huyện Thanh Ba;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Trần Thị Lan Anh